

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo  
phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã Đắk Kôi**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PCCC VÀ CNCH XÃ ĐẮK KÔI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;*

*Căn cứ Thông tư 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;*

*Căn cứ Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND xã Đắk Kôi về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã Đắk Kôi;*

*Theo đề nghị của Trưởng Công an xã Đắk Kôi (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã Đắk Kôi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Trưởng Công an xã, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các Thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Phòng CS PCCC và CNCH - CA tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, CAX.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Đào Thanh Sang**

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 01/QĐ-BCĐ ngày 02/10/2025  
của Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ xã Đắk Kôi)

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

- Quy chế này quy định về nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ trong hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) xã (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
- Các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực, Bộ phận giúp việc của Ban Chỉ đạo.

#### Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

- Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND xã và của Trưởng Ban Chỉ đạo.
- Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể thảo luận, Trưởng ban quyết định và chỉ đạo thực hiện.
- Hoạt động của Ban Chỉ đạo tôn trọng và không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

#### Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

##### 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

- Tham mưu UBND xã xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật PCCC và CNCH, các văn bản của cấp trên về công tác PCCC và CNCH.
- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị liên quan, các thôn, tổ dân phố triển khai thực hiện công tác PCCC và CNCH theo quy định.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và CNCH; kiểm tra, kiến nghị khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo đảm an toàn về PCCC và CNCH; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” (04/10) hàng năm.

- Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan, các thôn và các cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn củng cố, xây dựng lực lượng PCCC và CNCH tại đơn vị, địa phương mình.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị những giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCCC và CNCH hàng năm và từng giai đoạn.

## **2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo**

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo xã về kết quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ, sự cố, tai nạn trên địa bàn.

- Bố trí cán bộ làm công tác thường trực (theo chế độ kiêm nhiệm) tại Văn phòng Ban Chỉ đạo; bảo đảm đầy đủ điều kiện, phương tiện phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo và Văn phòng Thường trực; tham mưu Ban Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, đánh giá việc triển khai các kế hoạch, giải pháp bảo đảm an toàn PCCC và CNCH của các phòng, ban, ngành, thôn, tổ chức và cá nhân có liên quan; cập nhật, điều chỉnh danh sách nhân sự khi có thay đổi.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết theo chuyên đề và xây dựng báo cáo gửi Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định.

## **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo**

### **1. Trưởng Ban Chỉ đạo**

- Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh và UBND xã về hoạt động của Ban Chỉ đạo và kết quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn cháy, nổ, sự cố, tai nạn trên địa bàn.

- Phân công nhiệm vụ, điều hành hoạt động của các thành viên; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp, giao ban định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

- Chỉ đạo phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với các ngành, đoàn thể liên quan trong triển khai công tác PCCC và CNCH.

- Ký các văn bản của Ban Chỉ đạo theo thẩm quyền.

### **2. Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo**

- Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo và ký các văn bản theo ủy quyền.

- Giúp Trưởng ban xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động; tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo tỉnh và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo các phòng, ban, ngành liên quan, thôn thực hiện công tác PCCC và CNCH theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai nhiệm vụ PCCC và CNCH

trên địa bàn.

- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và chỉ đạo cơ quan Thường trực, bộ phận giúp việc khi được phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và của cơ quan có thẩm quyền.

### **3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo**

- Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban uỷ quyền.

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng, đề xuất, triển khai các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo phân công nhằm thực hiện tốt công tác PCCC và CNCH trên địa bàn xã;

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai và thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH trên địa bàn và thực hiện nhiệm vụ khác khi được Trưởng ban phân công.

### **4. Thành viên Ban Chỉ đạo**

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ do Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo phân công; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp, giao ban và kiểm tra theo phân công của Ban Chỉ đạo.

- Chủ động kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn đơn vị được phân công phụ trách thực hiện tốt công tác PCCC và CNCH.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về Công an xã (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã).

- Lồng ghép nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo giao vào các hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo**

1. Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo xã thuộc Cơ quan Thường trực đặt tại Công an xã.

2. Nhiệm vụ của bộ phận giúp việc:

- Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCCC và CNCH theo định kỳ và đột xuất, hàng năm của Ban Chỉ đạo; dự báo tình hình, xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết lĩnh vực phụ trách.

- Đôn đốc, theo dõi tiến độ, kiểm tra và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo tại các phòng, ban, đoàn thể, thôn, tổ dân phố; kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu và phát hành văn bản theo quy định.

- Lập kế hoạch, dự trù, phân bổ kinh phí hoạt động và hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định.
- Đảm bảo thông tin thông suốt giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và các đơn vị liên quan.

### **Chương III**

#### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

##### **Điều 6. Với Ban Chỉ đạo PCCC và CNCH tỉnh**

Ban Chỉ đạo xã chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh. Định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với Ban Chỉ đạo tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

##### **Điều 7. Với Ủy ban nhân dân xã**

1. Ban Chỉ đạo xã là tổ chức kiêm nhiệm phối hợp liên ngành, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành trực tiếp và toàn diện của UBND xã.
2. Định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với UBND xã xem xét chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề có liên quan đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo xã.

##### **Điều 8. Với các phòng, ban, ngành, Ban quản lý các thôn**

1. Đối với các phòng, ban, ngành, Ban quản lý các thôn là mối quan hệ phối hợp, bình đẳng trên cơ sở thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của từng tổ chức.
2. Ban Chỉ đạo xã định kỳ kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện công tác PCCC và CNCH, các hoạt động về phòng ngừa cháy, nổ, tai nạn, sự cố ở các phòng, ban, đoàn thể, thôn trên địa bàn xã.

### **Chương IV**

#### **CHẾ ĐỘ HỌP VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO**

##### **Điều 9. Chế độ họp**

Ban Chỉ đạo xã định kỳ 01 năm họp 01 lần để kiểm điểm việc thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác tiếp theo; tổ chức các cuộc họp đột xuất do Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu. Trường hợp đặc biệt không tổ chức họp, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã (Công an xã) có trách nhiệm gửi dự thảo các văn bản xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo; tiếp thu, hoàn thiện dự thảo văn bản.

##### **Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Thành viên Ban Chỉ đạo xã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (6 tháng và 01 năm), báo cáo đột xuất về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các báo cáo gửi Trưởng Ban Chỉ đạo, đồng thời gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã (Công an xã) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã có trách nhiệm tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Đảng uỷ, HĐND, UBND xã và cấp trên theo quy định.

### **Điều 11. Điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo**

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo xã được bố trí từ nguồn kinh phí địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã (Công an xã) chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thống nhất quản lý, sử dụng, phân bổ kinh phí được cấp đảm bảo đúng mục đích và quy định hiện hành của Nhà nước.

## **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Sử dụng con dấu**

1. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND xã;
2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của cơ quan mình công tác.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

- Các thành viên Ban Chỉ đạo xã căn cứ Quy chế này để tổ chức thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân công.

- Thủ trưởng các phòng, ban ngành, Ban quản lý các thôn và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện để các thành viên Ban Chỉ đạo xã hoàn thành nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo xã kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo (qua Công an xã) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xã xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

---